

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Rên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lương

Bà Phạm Thị Hồng Hà

- Thư ký phiên họp: Ông Võ Tấn Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Kim Ngân - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 111/2024/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp di sản thừa kế” giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Tô Thị Mỹ D, sinh năm 1958

Hộ khẩu thường trú: Số A, ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã G, tỉnh Vĩnh Long).

Địa chỉ hiện nay: Số H, Quốc lộ F, khu phố M, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (nay là phường T, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tô Thị Mỹ D: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã G, tỉnh Vĩnh Long).

1.2. Bà Lê Thị B, sinh năm 1946

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

1.3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951

Địa chỉ: Số D, Ấp E, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai).

1.4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long).

3.5. Bà Tô Thị Hồng L1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

2. Bị đơn: Bà Tô Thị Hồng V, sinh năm 1958

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn T, sinh năm 1978

3.2. Anh Nguyễn T1, sinh năm 1980

3.3. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1987

3.4. Anh Tô Văn H1, sinh năm 1988

3.5. Anh Tô Văn Đ1, sinh năm 1988

3.6. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (xã B, tỉnh Vĩnh Long).

3.7. Anh Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1971

3.8. Anh Nguyễn Trường V1, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Ấp C B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

3.9. Chị Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1992

3.10. Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ2, sinh năm 1992

3.11. Anh Tô Thanh D1, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long).

Tại các đơn kháng cáo của các nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ D (ngày 11/11/2024), bà Nguyễn Thị Đ (ngày 11/11/2024), bà Lê Thị B (ngày 13/11/2024), bà Tô Thị Hồng L1 (ngày 13/11/2024) và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L là chị Trần Thị L2 (ngày 12/11/2024) đã kháng cáo quyết định đình chỉ nêu trên với lý do: Bà Nguyễn Thị L đã chết, cần chờ chị Trần Thị L2 đang ở nước ngoài về để tham gia tố tụng, đồng thời cần phải chờ thu thập thêm tài liệu, chứng cứ từ cơ quan khác.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Việc giao nhận thông báo nộp chi phí tố tụng chỉ hợp lệ đối với nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ D, không hợp lệ với các nguyên đơn còn lại vì ông Nguyễn Văn H không phải là người đại diện theo ủy quyền của những người này. Do đó, căn cứ Điều 148, điểm 1 khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị Mỹ D; chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị B, bà Nguyễn Thị Đ, bà Tô Thị Hồng L1, chị Trần Thị L2, hủy một phần Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 111/2024/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long) đối với các nguyên đơn bà Lê Thị B, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị Đ, bà Tô Thị Hồng L1, giao hồ sơ về Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long tiếp tục giải quyết vụ án. Giữ nguyên quyết định đối với nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ

D.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của các bà Tô Thị Mỹ D, bà Lê Thị B, bà Nguyễn Thị Đ, bà Tô Thị Hồng L1, chị Trần Thị L2; Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Ngày 07/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại ra Quyết định số 111/2024/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 57/2022/TLST-DS ngày 06/4/2022 với lý do: Các nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ D, bà Lê Thị B, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị Đ, bà Tô Thị Hồng L1 không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy: Ngày 09/7/2024 Tòa án nhân dân huyện Bình Đại ra Thông báo số 47/TB-TA về việc nộp tạm ứng chi phí tố tụng cụ thể là chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, theo nội dung thông báo thì các nguyên đơn là người có nghĩa vụ nộp tạm ứng chi phí này. Tuy nhiên, theo quy định về nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng tại các Điều 156, 164 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì người yêu cầu là người phải nộp chi phí tố tụng, trong vụ án các nguyên đơn chưa có đơn yêu cầu Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng như xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Đồng thời, trong trường hợp Tòa án xét thấy cần thiết và quyết định việc xem xét, thẩm định tại chỗ thì nguyên đơn mới phải nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng, trong vụ án này Tòa án nhân dân huyện Bình Đại cũng chưa ra quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng yêu cầu nguyên đơn là người phải nộp chi phí tố tụng là chưa phù hợp. Mặt khác, việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự là bà L, bà Đ, bà B, bà L1 là chưa đúng với quy định pháp luật tố tụng vì ông H không phải là người đại diện theo ủy quyền của những người này, ông H cũng không có cam kết giao lại cho những người này, thời điểm ra thông báo yêu cầu nộp tạm ứng chi phí tố tụng thì bà L đã chết, nguyên đơn đã cung cấp trích lục khai tử (bản phô tô) cho Tòa án nhưng Cấp sơ thẩm không xác minh, làm rõ giấy khai tử của bà L để đưa những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà L tham gia tố tụng mà lại tổng đạt cho bà L thông qua ông H.

Từ những phân tích nêu trên, Cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là chưa phù hợp với quy định, kháng cáo của các bà Tô Thị Mỹ D, bà Lê Thị B, bà Nguyễn Thị Đ, bà Tô Thị Hồng L1, chị Trần Thị L2 là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy quyết định đình chỉ nêu trên và giao hồ sơ về cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án theo đúng quy định.

[2] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận một phần.

[3] Do kháng cáo được chấp nhận nên bà Tô Thị Mỹ D, bà Nguyễn Thị Đ, bà Lê Thị B, bà Tô Thị Hồng L1, chị Trần Thị L2 không phải chịu án phí.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị Mỹ D, bà Lê Thị B, bà Nguyễn Thị Đ, bà Tô Thị Hồng L1, chị Trần Thị L2.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 111/2024/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long), chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm:

H2 lại cho bà Tô Thị Mỹ D, bà Tô Thị Hồng L1, chị Trần Thị L2 số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mỗi người đã nộp là 300.000 đồng theo các biên lai thu số 0006929, 0006930 cùng ngày 22/11/2024 và 0006959 ngày 27/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND Khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng GDKT, TT&THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Rễn